

Số: **31** /BC-UBND

Thành phố Cao Bằng, ngày **13** tháng **01** năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2022**

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 342/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Quyết định số 2516/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi Ngân sách địa phương năm 2022;*

*Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND, ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Cao Bằng về việc Quyết định dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương; phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2022;*

Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 như sau:

#### **I. Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà năm 2022**

##### **1. Dự toán được UBND tỉnh giao:**

###### **1.1. Dự toán giao thu:**

Thực hiện Quyết định số 2516/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi Ngân sách địa phương năm 2022 cho UBND thành phố Cao Bằng, tổng số giao thu là **403** tỷ đồng; Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Cao Bằng giao thu là **564,9** tỷ đồng (Tăng thu từ tiền sử dụng đất lên là 161,9 tỷ đồng).

Trong đó:

- Thu nội địa (*không bao gồm tiền sử dụng đất*): 297,5 tỷ đồng.

- Thu từ tiền sử dụng đất: 267,4 tỷ đồng. Trong đó: UBND tỉnh Cao Bằng giao 105,5 tỷ đồng; HĐND Thành phố giao tăng thêm 161,9 tỷ đồng.

Thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp (không bao gồm tiền sử dụng đất) năm 2022 tỉnh giao là: 234,050 tỷ đồng, tăng 0,99% so với kế hoạch năm 2021 và tăng 2,76% so với thực hiện năm 2021. (Năm 2021 số thu cân đối giao là 231,75 tỷ đồng, thu được 227,7 tỷ đồng)

### **1.2. Dự toán giao chi ngân sách:**

- Chỉ tiêu giao chi ngân sách địa phương: 773,820 tỷ đồng:

Trong đó:

+ Chi đầu tư phát triển: 385,326 tỷ đồng.

+ Chi thường xuyên: 379,326 tỷ đồng.

+ Dự phòng ngân sách: 8,838 tỷ đồng.

## **2. Kết quả thực hiện dự toán năm 2022 như sau:**

### **2.1. Thu ngân sách đến ngày 31/12/2022:**

Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn thu được: 307,828/403 tỷ đồng/tỷ đồng, đạt 76,4% KH do UBND tỉnh giao, đạt 75,54% KH do HĐND thành phố giao.

+ Phần thu cân đối ngân sách thành phố được hưởng (không bao gồm tiền sử dụng đất) theo tỷ lệ phân chia giữa các cấp ngân sách là: 179,85 tỷ/234,05 tỷ đồng, đạt 76,8% kế hoạch giao. So với tiến độ cơ bản đáp ứng nhiệm vụ chi thường xuyên của thành phố.

### **2.2. Về chi ngân sách nhà nước đến ngày 31/12/2022:**

- Chi thường xuyên: Đảm bảo nguồn kinh phí phục vụ các hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước và các xã, phường, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn. Đến ngày 31/12/2022, chi thường xuyên trên địa bàn Thành phố: 286/379,656 tỷ đồng, đạt 75,33% dự toán năm bằng 83,6% cùng kỳ năm 2021.

**Kết quả giải ngân vốn đầu tư công đến ngày 31/12/2022:** được 271,8/385,3 tỷ đồng, đạt 70,55% kế hoạch vốn giao bằng 62,5% cùng kỳ năm 2021

(có biểu chi tiết số 93, 94, 95 kèm theo).

## **II. Đánh giá chung về tình hình thực hiện thu, chi NSNN .**

Trên cơ sở dự toán giao thu ngân sách nhà nước Hội đồng nhân dân thành phố Cao Bằng giao, căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố, tăng cường sự phối hợp giữa các đơn vị phòng ban, và các ngành liên quan trong công tác quản lý thu ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác tuyên truyền các chính sách, pháp luật về thuế, theo dõi kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế, phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế; đẩy mạnh công tác quản lý thu nợ và cưỡng chế nợ thuế, đảm bảo thu đúng, thu đủ kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước.

Các nhiệm vụ chi ngân sách trong năm được đảm bảo theo đúng dự toán và tiến độ triển khai thực hiện của các đơn vị sử dụng ngân sách đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh, đảm bảo an sinh xã hội. Góp phần đảm bảo thực hiện tăng trưởng kinh tế trên địa bàn thành phố Cao Bằng.

Công tác quản lý chi ngân sách được tăng cường, đảm bảo tiết kiệm có hiệu quả, đáp ứng nhiệm vụ chi ngân sách theo dự toán và tiến độ triển khai nhiệm vụ của đơn vị sử dụng ngân sách đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, hoạt động của bộ máy nhà nước và đảm bảo kịp thời đầy đủ các chế độ chính sách, an sinh xã hội trên địa bàn.

Các khoản chi ngân sách nhà nước được quản lý chặt chẽ trong phạm vi dự toán đã được giao, theo đúng chế độ qui định, đảm bảo tiết kiệm có hiệu quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Phòng TC-KH TP;
- Cổng thông tin điện tử TP (Chuyên mục công khai);
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Huệ Chi**

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ NĂM 2022**

(Kèm theo Báo cáo số: 31/BC-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2023 của UBND Thành phố Cao Bằng)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh ước thực hiện so với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm 2021
A	B	1	2	3=2/1	4
<b>A</b>	<b>TỔNG THU NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>407.500</b>	<b>307.828</b>	<b>75,54</b>	<b>82,10</b>
<b>I</b>	<b>Thu cân đối NSNN</b>	<b>407.500</b>	<b>307.828</b>	<b>75,54</b>	<b>82,10</b>
1	Thu Nội địa	407.500	307.828	75,54	82,10
2	Thu viện trợ				
<b>II</b>	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>				
<b>B</b>	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ</b>	<b>773.820</b>	<b>557.839</b>	<b>145,88</b>	<b>146,10</b>
<b>I</b>	<b>Chi cân đối ngân sách</b>	<b>773.820</b>	<b>557.839</b>	<b>145,88</b>	<b>146,10</b>
1	Chi đầu tư phát triển	385.326	271.838	70,55	62,50
2	Chi thường xuyên	379.656	286.001	75,33	83,60
3	Dự phòng ngân sách	8.838			
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh</b>				
1	Chi hỗ trợ một số mục tiêu				
2	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu để thực hiện các chương trình, dự án nhiệm vụ khác				
3	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới				

**THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022**

(Kèm theo Báo cáo số: 31/BC-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2023 của UBND Thành phố Cao Bằng)

ĐV tính: Triệu đồng

ST T	NỘI DUNG	Dự toán năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ 2021
A	B	1	2	3=2/1	4
<b>A</b>	<b>TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>407.500</b>	<b>307.828</b>	<b>75,54</b>	<b>82,10</b>
<b>I</b>	<b>Thu nội địa</b>	<b>407.500</b>	<b>307.828</b>	<b>75,54</b>	<b>84,10</b>
1	Thu từ DNNN do TW quản lý	5.000	954	19,08	29,30
2	Thu từ DNNN do địa phương quản lý	11.700	9.712	83,01	84,30
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	132.500	94.838	71,58	74,60
4	Thuế thu nhập cá nhân	26.796	26.150	97,59	87,10
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	59.100	40.935	69,26	79,30
7	Thu phí, lệ phí	17.500	16.187	92,50	116,80
8	Các khoản thu về nhà, đất	112.104	90.906	81,09	177,37
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.154	1.825	158,15	137,40
-	Thu tiền sử dụng đất	110.000	87.458	79,51	77,70
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	950	1.623	170,84	178,80
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu đóng góp từ hoạt động khoáng sản	37.800	1.568	4,15	4,10
10	Thu khác ngân sách	5.000	26.578	531,56	119,20
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác				
<b>II</b>	<b>Thu viện trợ</b>				
<b>B</b>	<b>THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP</b>	<b>234.050</b>	<b>179.850</b>	<b>76,84</b>	<b>143,47</b>
1	Từ các khoản thu phân chia				
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	234.050	179.850	76,84	84,10

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 31/BC-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2023 của UBND Thành phố Cao Bằng)

ĐV tính: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ
A	B	1	2	3=2/1	4
	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>773.820</b>	<b>557.839</b>	<b>72,09</b>	<b>67,84</b>
<b>A</b>	<b>CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>773.820</b>	<b>557.839</b>	<b>72,09</b>	<b>126,61</b>
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	<b>385.326</b>	<b>271.838</b>	<b>70,55</b>	<b>461,52</b>
1	Chi đầu tư cho các dự án	385.326	271.838	70,55	62,50
2	Chi đầu tư phát triển khác				
<b>II</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>379.656</b>	<b>286.001</b>	<b>75,33</b>	<b>74,93</b>
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	161.026	141.610	87,94	76,00
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	13.631	6.735	49,41	51,64
4	Chi văn hóa thông tin	2.108	1.249	59,25	51,44
5	Chi phát thanh, truyền hình	1.346	1.167	86,70	93,66
6	Chi thể dục thể thao	538	584	108,55	85,88
7	Chi bảo vệ môi trường	30.110	29.253	97,15	108,31
8	Chi hoạt động kinh tế	90.307	29.644	32,83	49,90
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	62.892	66.305	105,43	83,29
10	Chi bảo đảm xã hội	17.698	9.454	53,42	79,21
<b>III</b>	<b>Dự phòng ngân sách</b>	<b>8.838</b>			
<b>B</b>	<b>CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN</b>				
1	Chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên				